

SỐ 012 /BC/BCT /2016

T/p Hồ chí minh ngày 21 tháng 03 năm 2017

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83//2014NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương -

Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 3543/BTC-TTTN ngày 13 tháng 04 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu(sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo Quỹ bình ổn giá từ 01-12 đến 31/12 năm 2016 như sau: (Bảng điều chỉnh)

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
			1	2	3	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	
1	Xăng A92	4,487,471	-22,183,397,401	1,406,070,000	2,377,722,370			-23,155,049,771
2	Xăng A95	4,585,138	-4,701,619,452	1,408,960,200	2,197,776,071			-5,490,435,323
3	Điêzen 0.05s	16,684,372	-9,619,880,007	5,007,826,800	3,463,108,272			-8,075,161,479
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	0				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	729,955	24,162,654,071	185,109,300	123,628,297			24,224,135,074
6	Dầu madut 3.5	1,382,266	151,619,400	414,679,800	718,277,900			-151,978,700
	KẾT QUẢ TT BTC		831,287,615					831,287,615
	Tổng cộng	27,869,202	-11,111,636,274	8,422,646,100	8,880,512,910			-11,569,503,084

FO 3.5 CÓ 200.000 BAN 2.12.2016 KHÔNG SD QBO

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



Nguyễn Thị Hiền

SỐ 012 /BC/BCT /2016

T/p Hồ chí minh ngày 21 tháng 03 năm 2017

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83//2014NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương -

Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 3543/BTC-TTTN ngày 13 tháng 04 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu(sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng

Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hùng báo cáo Quỹ bình ổn giá từ 01-12 đến 31/12 năm 2016 như sau: **(Bảng điều chỉnh)**

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		
						Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	
1	2	3	4	5	6=1+2-3+4-5			
1	Xăng A92	4,487,471	-22,183,397,401	1,406,070,000	2,377,722,370			-23,155,049,771
2	Xăng A95	4,585,138	-4,701,619,452	1,408,960,200	2,197,776,071			-5,490,435,323
3	Điêzen 0.05s	16,684,372	-9,619,880,007	5,007,826,800	3,463,108,272			-8,075,161,479
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	0				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	729,955	24,162,654,071	185,109,300	123,628,297			24,224,135,074
6	Dầu madut 3.5	1,382,266	151,619,400	414,679,800	718,277,900			-151,978,700
	KẾT QUẢ TT BTC		831,287,615					831,287,615
	Tổng cộng	27,869,202	-11,111,636,274	8,422,646,100	8,880,512,910			-11,569,503,084

FO 3.5 CÓ 200.000 BAN 2.12.2016 KHÔNG SD QBO

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hiền

SỐ: 11/BC/BCT/2016

T/p Hồ Chí Minh ngày 18 tháng 12 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83//2014NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 3543/BTC-TTTN ngày 13 tháng 04 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu(sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo Quỹ bình ổn giá từ 01-11 đến 30-11 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Sản lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
						Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	
1	Xăng A92	11,680,690	-18,679,190,401	3,504,207,000	7,008,414,000			-22,183,397,401
2	Xăng A95	3,764,242	-3,572,346,852	1,129,272,600	2,258,545,200			-4,701,619,452
3	Điêzen 0.05s	7,737,778	-10,002,344,025	2,321,333,400	1,938,869,382			-9,619,880,007
4	Điêzen 0.25s	-	247,699,500	-	-			247,699,500
5	Dầu madut 3.0	32,830	24,152,805,071	9,849,000	-			24,162,654,071
6	Dầu madut 3.5	505,398	-	151,619,400	-			151,619,400
7	KẾT QUẢ TT BTC	-	831,287,615	-	-			831,287,615
	Tổng cộng	23,720,938	-7,022,089,092	7,116,281,400	11,205,828,582			-11,111,636,274

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hiền

SỐ 010 /BC/BCT /2016

T/p Hồ chí minh ngày 18 tháng 11 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83//2014NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương -
Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá
xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về
kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 3543/BTC-TTTN ngày 13 tháng 04 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ
về Quỹ bình ổn giá xăng dầu(sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng
Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo Quỹ bình ổn giá từ 01-10 đến 31/10 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Sản lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
			1	2	3	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	3,500,154	-18,679,190,401	1,050,046,200	1,050,046,200			-18,679,190,401
2	Xăng A95	3,825,587	-3,572,346,852	1,147,676,100	1,147,676,100			-3,572,346,852
3	Điêzen 0.05s	8,911,028	-12,675,652,425	2,673,308,400	0			-10,002,344,025
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	0				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	98,000	24,123,405,071	29,400,000				24,152,805,071
6	KET Quả TT BTC			831,287,615				831,287,615
	Tổng cộng	16,334,769	-10,556,085,107	5,731,718,315	2,197,722,300			-7,022,089,092

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hiền

SỐ 09/BC/BCT/2016

T/p Hồ chí minh ngày 20 tháng 10 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 7716/BTC-TTTN ngày 19 tháng 08 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 8239/BTC-TTTN ngày 05 tháng 09 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 8811/BTC-TTTN ngày 20 tháng 09 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 09 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
			1	2	3	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	7,872,177	(18,681,890,401)	2,361,653,100	2,358,953,100			(18,679,190,401)
2	Xăng A95	7,519,339	(3,635,883,252)	2,255,801,700	2,192,265,300			(3,572,346,852)
3	Điêzen 0.05s	4,431,778	(14,005,185,825)	1,329,533,400				(12,675,652,425)
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	-				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	-	24,123,405,071	-				24,123,405,071
	Tổng cộng	19,823,294	(11,951,854,907)	5,946,988,200	4,551,218,400	-	-	(10,556,085,107)

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



Nguyễn Thị Hiền

SỐ 08/BC/BCT/2016

T/p Hồ chí minh ngày 20 tháng 09 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014/TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 6695/BTC-TTTN ngày 20 tháng 07 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 7204/BTC-TTTN ngày 04 tháng 08 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 7716/BTC-TTTN ngày 19 tháng 08 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hung báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 08 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
			1	2	3	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	4,081,593	(19,906,368,301)	1,224,477,900				(18,681,890,401)
2	Xăng A95	2,984,893	(4,531,351,152)	895,467,900				(3,635,883,252)
3	Điêzen 0.05s	14,000	(14,009,385,825)	4,200,000				(14,005,185,825)
4	êzen 0.25s		247,699,500	-				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	2,537,218	23,362,239,671	761,165,400				24,123,405,071
6	Lãi QBO dương			-				-
	Tổng cộng	9,617,704	(14,837,166,107)	2,885,311,200	-	-	-	(11,951,854,907)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hiền

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT

SỐ 07 /BC/BCT /2016

T/p Hồ chí minh ngày 5 tháng 08 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 5450/BTC-TTTN ngày 20 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 6056/BTC-TTTN ngày 05 tháng 07 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 6695/BTC-TTTN ngày 20 tháng 07 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 07 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
			1	2	3	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	4,095,806	(18,561,726,745)	1,228,741,800	2,573,383,356			(19,906,368,301)
2	Xăng A95	7,646,799	(3,606,960,852)	2,294,039,700	3,218,430,000			(4,531,351,152)
3	Điêzen 0.05s	16,513,270	(10,102,992,212)	4,953,981,000	8,860,374,613			(14,009,385,825)
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	-				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	9,503,145	21,944,099,381	2,850,943,500	1,432,803,210			23,362,239,671
6	Lãi QBO dương							
	Tổng cộng	37,759,020	(10,079,880,928)	11,327,706,000	16,084,991,179	-	-	(14,837,166,107)

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hiền

SỐ 06 /BC/BCT /2016

T/p Hồ chí minh ngày 10 tháng 07 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 4353/BTC-TTTN ngày 20 tháng 05 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 4951/BTC-TTTN ngày 04 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 5450/BTC-TTTN ngày 20 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hung báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 06 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
			1	2	3	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	282,371	(18,466,002,976)	84,711,300	180,435,069			(18,561,726,745)
2	Xăng A95	2,373,035	(2,802,501,987)	711,910,500	1,516,369,365			(3,606,960,852)
3	Điêzen 0.05s	22,026,720	1,920,923,507	6,608,016,000	18,631,931,719			(10,102,992,212)
	Điêzen 0.25s		247,699,500	-				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	53,605,329	23,082,653,288	16,081,598,700	17,220,152,607			21,944,099,381
6	Lãi QBO dương							
	Tổng cộng	78,287,455	3,982,771,332	23,486,236,500	37,548,888,760	-	-	(10,079,880,928)

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



SỐ 05 /BC/BCT /2016

T/p Hồ chí minh ngày 20 tháng 06 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)
Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 3407/BTC-TTTN ngày 20 tháng 04 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 3835/BTC-TTTN ngày 05 tháng 05 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 3353/BTC-TTTN ngày 20 tháng 05 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 05 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
						Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	
			1	2	3	4	5	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	20,736,476	(11,436,337,612)	6,220,942,800	13,250,608,164			(18,466,002,976)
2	Xăng A95	4,840,597	(1,161,539,604)	1,452,179,100	3,093,141,483			(2,802,501,987)
3	Điêzen 0.05s	7,782,010	6,126,718,971	2,334,603,000	6,540,398,464			1,920,923,507
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	-				247,699,500
5	Đầu madut 3.0	25,082,507	23,659,550,949	7,524,752,100	8,101,649,761			23,082,653,288
6	Lãi QBO dương							
	Tổng cộng	58,441,590	17,436,092,204	17,532,477,000	30,985,797,872	-	-	3,982,771,332

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



Nguyễn Thị Hiền

SỐ 04/BC/BCT/2016

T/p Hồ chí minh ngày 20 tháng 05 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 2427/BTC-TTTN ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 2974/BTC-TTTN ngày 05 tháng 04 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 3407/BTC-TTTN ngày 20 tháng 04 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 04 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
			1	2	3	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	11,162,607	(4,126,330,987)	3,348,782,100	10,658,788,725			(11,436,337,612)
2	Xăng A95	7,427,242	2,330,738,274	2,228,172,600	5,720,450,478			(1,161,539,604)
3	Điêzen 0.05s	28,032,275	26,067,460,402	8,409,682,500	28,350,423,931			6,126,718,971
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	-				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	39,601,015	21,242,357,869	11,880,304,500	9,463,111,420			23,659,550,949
6	Lãi QBO dương		70,253,032	-	-	25,882,109		96,135,141
	Tổng cộng	86,223,139	45,832,178,090	25,866,941,700	54,192,774,554	25,882,109	-	17,532,227,345

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Hiền

SỐ 03 /BC/BCT /2016

T/p Hồ chí minh ngày 20 tháng 04 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)

Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014/TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 1047/BTC-TTTN ngày 18 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 1851/BTC-TTTN ngày 04 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 2427/BTC-TTTN ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ

Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 03 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	6=1+2-3+4-5						
			1	2	3	4	5	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	6,554,609	(2,580,160,900)	1,966,382,700	3,512,552,787			(4,126,330,987)
2	Xăng A95	2,364,594	2,290,410,400	709,378,200	669,050,326			2,330,738,274
3	Điêzen 0.05s	7,262,067	29,549,068,915	2,178,620,100	5,660,228,613			26,067,460,402
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	-				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	27,129,363	16,667,046,292	8,138,808,900	3,563,497,323			21,242,357,869
6	Lãi QBO dương	-	49,784,752	-	-	20,468,280		70,253,032
	Tổng cộng	43,310,633	46,223,848,959	12,993,189,900	13,405,329,049	20,468,280	-	45,832,178,090



GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT

Nguyễn Thị Hiền

SỐ 02/BC/BCT/2016

T/p Hồ chí minh ngày 20 tháng 03 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)
Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 564/BTC-TTTN ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 1273/BTC-TTTN ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 1047/BTC-TTTN ngày 18 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 02 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B O G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B O G cuối kỳ
			1	2	3	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B O G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B O G âm	6=1+2-3+4-5
1	Xăng A92	7,707,586	(4,892,436,700)	2,312,275,800	-			(2,580,160,900)
2	Xăng A95	5,517,092	635,282,800	1,655,127,600	-			2,290,410,400
3	Điêzen 0.05s (*)	20,584,488	26,323,529,914	6,175,346,400	2,949,807,399			29,549,068,915
	Điêzen 0.25s		247,699,500	-				247,699,500
5	Dầu madut 3.0	2,306,012	15,975,242,692	691,803,600	-			16,667,046,292
6	Lãi QBO dương	-	33,830,869	-	-	15,953,883		49,784,752
	Tổng cộng	36,115,178	38,323,149,075	10,834,553,400	2,949,807,399	15,953,883	-	46,223,848,959

Ghi chú:

(*): Số lượng sử dụng Quỹ Bình Ổn giá mặt hàng dầu Điêzen 0.05%S từ ngày 19/2/2016 theo văn bản số 1047/BTC-TTTN ngày 18 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tài chính là: 5.472.471 lít.

Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Tiên

SỐ 01/BC/BCT/2016

T/p Hồ chí minh ngày 20 tháng 02 năm 2016

Kính gửi :

Bộ Tài Chính (Cục Quản lý giá)
Bộ Công Thương (Vụ thị trường trong nước)

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 39//2014/TTLT-BCT-BTC- ngày 29/10/2014 của Liên Bộ Công thương - Tài Chính Quy định về phương pháp tính giá cơ sở, cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Căn cứ văn bản số 12925/BTC-TTTN ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 12/BTC-TTTN ngày 04 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ văn bản số 564/BTC-TTTN ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính về việc báo cáo định kỳ về Quỹ bình ổn giá xăng dầu (sau đây gọi tắt là Quỹ B O G).

Căn cứ sao kê các giao dịch phát sinh liên quan đến tài khoản tiền gửi Quỹ B O G của Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tháng báo cáo.

Công Ty TNHH TMDV Long Hưng báo cáo định kỳ Quỹ bình ổn giá tháng 01 năm 2016 như sau:

SỐ TT	Các mặt hàng	Số lượng xuất bán trong kỳ (lít ,kg)	Quỹ B Ô G					
			Số dư đầu kỳ	Số trích lập trong kỳ	Số sử dụng trong kỳ	Lãi phát sinh trong kỳ		Số dư Quỹ B Ô G cuối kỳ
						Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G dương	Lãi phát sinh trên số dư TK Quỹ B Ô G âm	
1	2	3	4	5	6=1+2-3+4-5			
1	Xăng A92	2,229,518	(5.561,292,100)	668,855,400	-		(4,892,436,700)	
2	Xăng A95	1,557,900	167,912,800	467,370,000	-		635,282,800	
3	Điêzen 0.05s	5,132,340	24,783,827,914	1,539,702,000	-		26,323,529,914	
4	Điêzen 0.25s		247,699,500	-			247,699,500	
5	Dầu madut 3.0	18,157,843	10,527,889,792	5,447,352,900	-		15,975,242,692	
6	Lãi QBO dương	-	21,261,687	-	-	12,569,182	33,830,869	
	Tổng cộng	27,077,601	30,187,299,593	8,123,280,300	-	12,569,182	38,323,149,075	



Nơi nhận:

- Như trên
- P.KD
- P.TCKT